**Tiết: 58**

 **BẢNG CHIA 8**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Bảng chia 7: + Thành lập bảng chia 8.

 + Bước đầu ghi nhớ bảng (yêu cầu đối với các học sinh (HS) có khả năng dễ dàng thuộc bảng).

- Tính kết quả phép chia trong bảng chia 8 dựa vào bảng nhân 8 (yêu cầu đối với đa số HS trong lớp).

- Vận dụng để thực hiện chia số có hai chữ số cho 8.

- Giải quyết vấn đề đơn giản liên quan đến nhận biết phân số.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên (GV): Bảng nhân 8, bảng chia 8.

- HS: Sách học sinh, vở bài tập; bộ thiết bị học toán; viết chì, bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5’ | **1. Hoạt động mở đầu: Khởi động**- GV cho cả lớp chơi trò “Truyền điện”- GV nêu yêu cầu các bạn hãy nối tiếp nhau nêu các phép tính trong bảng nhân 8.- GV nhận xét, tuyên dương.- GV chuyển ý, giới thiệu bài. | - HS nghe yêu cầu, thực hiện.- HS cả lớp thực hiện trò chơi, nêu từng phép tính trong bảng nhân 8.- HS nhận xét.- HS lắng nghe. |
| 12’ | **2. Hoạt động hình thànhv kiến thức mới****Hoạt động 1:** **-** GV giới thiệu bảng chia 8 chưa có kết quả.- Yêu cầu Hs nhận xét về số chia, số bị chia của bảng chia 8. - Chia lớp thành hai nhóm.+ Các bạn hãy thay phiên đố các phép chia trong bảng chia 8 (không theo thứ tự).+ Bạn trả lời giải thích cách tìm kết quả.(ví dụ: 24 : 8 = 4 vì 4 x 8 = 24 hoặc 8 x 4 = 24)- GV hoàn thiện bảng chia 8.- GV gắn bảng nhân 8 bên trái bảng chia 8 để HS đối chiếu.- GV hướng dẫn HS học thuộc bảng chia 8, khuyến khích các em học thuộc ngay tại lớp. | - HS quan sát.- HS nhận biết số chia là 8, số bị chia là dãy số đếm thêm 8 (từ 8 đến 80). Đây cũng là các tích trong bảng nhân 8.- HS thực hiện thảo luận theo hướng dẫn của GV.- HS quan sát.- HS học thuộc bảng chia 8 theo hướng dẫn của GV. |
| 15’ | **Hoạt động 2: Thực hành****Bài 1: Tính nhẩm.****-** GV yêu cầu HS đọc đề và cá nhân thực hiện bài làm vào vở.- GV nên che bảng chia 8 để HS thực hiện bằng cách dựa vào bảng nhân 8.- Yêu cầu 2 – 3 HS trình bày bài làm, yêu cầu HS giải thích cách tìm kết quả.- Trong trường hợp 0 : 8 = 0 có nhiều cách giải thích. + Trong hộp không có kẹo, chia đều cho 8 bạn, mỗi bạn không được cái kẹo nào.+ Vì 0 x 8 = 0.- GV yêu cầu HS khác nhận xét.- GV sửa bài, nhận xét, tuyên dương.**Bài 2: Đặt tính rồi tính.****-** Yêu cầu HS tìm hiểu bài và thực hiện các nhân.- Yêu cầu 3 HS lên bảng làm bài.- Mời 1 HS nhận xét bài làm của các bạn trên bảng.- GV sửa bài, nhận xét, tuyên dương.**Bài 3:** **-** Yêu cầu HS đọc đề bài.- GV yêu cầu HS thực hiện bài làm vào vở.- Yêu cầu 1 HS lên bảng trình bày kết quả bài làm.- Yêu cầu 1 HS khác nhận xét bài làm.- GV sửa bài, nhận xét, tuyên dương.**Đất nước em****-** Yêu cầu HS quan sát hình ảnh ở Bài tập 3 (SGK), GV cho học sinh chia sẻ những hiểu biết về bánh chưng. GV liên hệ với truyện Bánh chưng, bánh giầy để nói về ý nghĩa của bánh chưng. | - 1 HS đọc yêu cầu bài toán.- HS thực hiện cá nhân vào vở.- 2 – 3 HS trình bày kết quả bài làm.- HS nhận xét bài làm của bạn.- HS lắng nghe.- HS đọc yêu cầu đề và thực hiện bài làm vào vở.- 3 HS lên bảng trình bày.- 1 HS nhận xét.- HS lắng nghe.- 1 HS đọc đề bài.- HS làm bài vào vở.- 1 HS lên bảng trình bày kết quả bài làm.a. Cái bánh chưng này được chia thành 8 miếng bằng nhau.b. Thoa ăn một miếng, vậy Thoa đã ăn $\frac{1}{8}$ cái bánh.- HS nhận xét bài làm của bạn.- HS lắng nghe và thực hiện các yêu cầu của GV. |
| 3’ | **3. Hoạt động nối tiếp:****-** GV cho HS chơi trò chơi “Lật ô số”, trong mỗi ô số có các phép tính chia trong bảng chia 8. HS lật thẻ mở được và trả lời kết quả.- GV nhận xét, tuyên dương.- GV nhận xét tiết học, dặn dò chuẩn bị bài mới. | - HS tham gia chơi.Ví dụ:16 : 8 = 2 56 : 8 = 740 : 8 = 5 48 : 8 = 6 |

 **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................